

Số: 66/2022/QĐST-HNGĐ

Mộc Châu, ngày 25 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Tiểu khu 14, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lê Huy H, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Tiểu khu 14, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Lê Huy H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Giao cháu Lê Minh A, sinh ngày 10/8/2020 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Lê Minh A trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lê Huy H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con

chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi cháu Lê Minh A trưởng thành đủ 18 tuổi. Thi hành từ tháng 01/2022.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn.

b. Về tài sản chung: Hai anh chị tự thỏa thuận phân chia, không kê khai và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về vay nợ chung: Không có.

d. Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000586 ngày 21 tháng 12 năm 2021. Chị Trần Thị H được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Anh Lê Huy H phải chịu án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mộc Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Kiên

